

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 30 /NQ-HĐND

Dầu Tiếng, ngày 17 tháng 12 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG
KHÓA V – KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Sau khi xem xét Báo cáo số 361/BC-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của UBND huyện, Báo cáo của các cơ quan hữu quan, Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện tán thành nội dung đánh giá tình hình, kết quả thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; phương hướng, nhiệm vụ và các chỉ tiêu, giải pháp chủ yếu năm 2025 nêu trong Báo cáo của UBND huyện, đồng thời quyết nghị:

1. Về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Năm 2024 là năm thứ tư triển khai kế hoạch 5 năm 2021-2025, năm tăng tốc, bứt phá và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần V, các Nghị quyết HĐND huyện về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 – 2025. Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực năm 2024 tiếp tục biến động, thay đổi nhanh với nhiều yếu tố bất định và rủi ro khó lường, tác động trực tiếp, đa chiều lên phát triển của nhiều quốc gia; kinh tế trong nước, tỉnh Bình Dương nói chung và huyện Dầu Tiếng nói riêng tiếp tục đối diện với nhiều khó khăn, thách thức, chịu ảnh hưởng bởi tác động của bối cảnh kinh tế thế giới và khu vực; nhưng với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân, huyện đã xây dựng kế hoạch tập trung chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực, triển khai thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; tích cực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo bộ tiêu chí mới nâng cao và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo; kiện toàn tổ chức và hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của bộ máy chính quyền cấp huyện và cơ sở,

nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh; công tác phòng, chống dịch bệnh tiếp tục được triển khai thực hiện hiệu quả; đa số các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra.

(Kết quả thực hiện năm 2024 theo phụ lục kèm theo)

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế, xã hội của huyện cũng còn một số khó khăn, hạn chế như: Công tác nâng cấp đô thị Thanh Tuyên tiến độ thực hiện còn chậm so với kế hoạch đề ra (01/39 chỉ tiêu). Công tác cải cách hành chính năm 2023 với sự quan tâm, tích cực lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, tuy nhiên kết quả đạt được chưa đáp ứng yêu cầu, một số chỉ tiêu, tiêu chí đạt ở mức trung bình, chưa có sự cải thiện rõ nét về thứ hạng tổng thể (huyện đạt hạng 7/9 huyện, thành phố). Tình hình tai nạn giao thông giao tăng so với cùng kỳ (tăng 01 tiêu chí: số người chết). Một vài công trình tiến độ thực hiện dự án chậm so với kế hoạch, chất lượng công trình nhìn trực quan thì chưa đạt đảm bảo theo yêu cầu.

2. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

a) Mục tiêu tổng quát

Đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh xuất sắc để hoàn thiện hồ sơ nhận Huân chương lao động hạng Nhất trong năm 2025 chào mừng Đại hội Đại biểu Đảng bộ Huyện lần thứ VI, nhiệm kỳ 2025 – 2030. Tập trung thực hiện các giải pháp thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số, và hợp tác khu vực theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế; tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng ngành công nghiệp – xây dựng, thương mại - dịch vụ. Tranh thủ sự hỗ trợ của các Sở, ngành tỉnh. Tăng cường thu hút đầu tư toàn xã hội, hợp tác công – tư phát triển cơ sở hạ tầng, đô thị - dịch vụ làm tiền đề xây dựng Dầu Tiếng phát triển bền vững theo hướng văn minh, hiện đại; góp phần hoàn thành mục tiêu cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân, xây dựng huyện Dầu Tiếng đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao. Chú trọng bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; quan tâm phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, xã hội ngang tầm với phát triển kinh tế. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, thực hiện Đề án 06. Tăng cường quốc phòng - an ninh, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

b) Các chỉ tiêu chủ yếu

(Có phụ lục kèm theo).

c) Một số giải pháp chính

HĐND huyện thống nhất với phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 theo báo cáo của UBND huyện, báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND huyện, đồng thời nhấn mạnh một số giải pháp sau:

- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể tập trung triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 theo đúng chính sách, chế độ hiện hành. Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, phòng, ban huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công 2025, xây dựng kết cấu hạ tầng, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra. Quan tâm thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm thu hút mọi nguồn lực cùng với ngân sách nhà nước đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo Nghị quyết và các Chương trình hành động của Huyện ủy; chú trọng các công trình động lực, tạo sức lan tỏa lớn. Tăng cường công tác quản lý các dự án, công trình; thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác đầu tư xây dựng cơ bản theo kế hoạch đề ra.

- Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các xã phải giữ vững và nâng cao các tiêu chí nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu đã đạt được. Hoàn thiện các tiêu chí, chỉ tiêu Huyện nông thôn mới nâng cao. Triển khai hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo lộ trình, kế hoạch đề ra.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 3767/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch vùng huyện Dầu Tiếng đến năm 2040. Tiếp tục triển khai Kế hoạch phát triển đô thị¹, phát triển du lịch, phát triển nông nghiệp – nông dân - nông thôn giai đoạn 2021 – 2025. Phát triển các mô hình nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và phát triển ngành chăn nuôi nhằm chuyển dịch cơ cấu nội bộ ngành nông nghiệp.

- Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo nhằm giảm nghèo một cách bền vững; huy động các nguồn lực xã hội nhằm chăm lo cho các đối tượng, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; nâng cao chất lượng giáo dục; công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân; đẩy mạnh công tác truyền thông, giám sát và chủ động phòng, chống dịch bệnh trong tình hình mới. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao sâu rộng từ huyện đến cơ sở. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống đuối nước trên địa bàn huyện. Tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng Dầu Tiếng (13/3/1975 – 13/3/2025), 26 năm ngày tái lập huyện Dầu Tiếng (20/8/1999 - 20/8/2025).

- Đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính nhằm mục tiêu xây dựng bộ máy hành chính hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị. Tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp. Phấn đấu xã Thanh Tuyền được công nhận là thị trấn. Triển khai xây dựng Đề án thành lập thị trấn Long Hòa.

- Gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ xây dựng, củng cố quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội, đảm

¹ Phấn đấu xã Thanh Tuyền, Long Hòa được công nhận đạt đô thị loại V.

bảo trật tự an toàn giao thông; sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống, tạo môi trường an toàn để phát triển kinh tế, xã hội.

Điều 2. Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2025, giao Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng các kế hoạch, chương trình cụ thể để thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện theo chức năng của mình tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Hội đồng nhân dân huyện đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên giám sát và phối hợp vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết đã đề ra.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Dầu Tiếng khóa V, kỳ họp thứ 13 thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025. /.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UB.MTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- TT.HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- LĐ và CV VP.HĐND-UBND huyện;
- Website huyện;
- K09.01 – Liên thông;
- Lưu: VT, pdf.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Công Danh



Phụ lục
CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số: 30 /NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2024
của Hội đồng nhân dân huyện Dầu Tiếng)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 5 năm (2021 – 2025)	Kết quả thực hiện năm 2024	Chỉ tiêu kế hoạch năm 2025
Các chỉ tiêu kinh tế:					
1	Tổng giá trị sản xuất.			15,32	16,24
	Trong đó:				
	- Công nghiệp, xây dựng:	Tăng %		20,5	22
	- Thương mại – dịch vụ:			12,7	12,8
	- Nông - lâm - ngư nghiệp.			6	5
2	Cơ cấu giá trị sản xuất:				
	- Công nghiệp, xây dựng:	%		52,57	55,17
	- Thương mại – dịch vụ:			29,57	28,69
	- Nông – lâm – ngư nghiệp:			17,86	16,14
3	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng		87	92
4	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	Tỷ đồng	9.722	2.418	2.418
5	Tổng thu ngân sách	Tỷ đồng	7.847	1.542,276	1.741,780
6	Tổng chi ngân sách	Tỷ đồng	6.421	1.124,054	1.343,438
7	Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội	Tỷ đồng	10.000	2.930	2.930
	Trong đó: Vốn đầu tư công	Tỷ đồng	2.600	526,051	726,277
8	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%		100	99,99
9	Tỷ lệ đô thị hóa	%		18,55	18,55
10	Diện tích nhà ở bình quân	m ² /người		34,15	34,15
11	Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Xã	100%	02 (Lũy kế 11/11)	Lũy kế 11/11
	Trong đó: Tỷ lệ xã được công nhận đạt nông thôn mới kiểu	Xã		Hội đồng thẩm tra huyện đã	02 (Thanh An,

	mẫu		1 - 3	thăm tra đạt đối với xã Thanh An, Minh Thạnh trong năm 2024	Minh Thạnh)
12	Huyện Dầu Tiếng đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao	Đạt	Đạt	Đang xây dựng báo cáo kết quả thực hiện huyện NTM nâng cao (dự kiến quý I/2025 sẽ trình Tỉnh thăm tra)	Đạt
Chỉ tiêu về xã hội:					
13	Dân số	Người	140.000	125.000	130.000
14	Số lao động giải quyết việc làm mới	Lao động	10.000	2.000	2.000
15	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	90	90	90
16	Tỷ lệ người lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội	%	70	78	78
17	Tỷ lệ trường Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học và THCS, THPT đạt chuẩn quốc gia	%	80 - 85	88,37 (38/43)	85% (34/40)
18	Tỷ lệ trường THPT, THCS có sử dụng sổ liên lạc điện tử	%	70	100	100
19	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi thể nhẹ cân	%	< 2	1,59	< 2
20	Tỷ lệ hộ nghèo	%	Đạt chỉ tiêu của tỉnh (<2,5%)	0,95	< 2%
21	Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế	%	≥ 92	92,61	92,61
22	Số giường bệnh/vạn dân	Giường	17,5	17	17,5
23	Số bác sĩ/vạn dân	Người	7	7	7
24	Tỷ lệ trạm y tế xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100	100
25	Tỷ lệ dân cư có hồ sơ sức khỏe điện tử	%	50	80,6	80,6
	Hộ gia đình đạt gia đình văn	%		98,94	96

26	hóa.				
27	Ấp, khu phố đạt văn hóa	%		100	85
28	Cơ quan, đơn vị đạt đơn vị văn hóa.	%		96	96
29	Thị trấn văn minh đô thị.	%		Đạt	Đạt
30	Số hộ gia đình, số người thường xuyên tham gia tập luyện thể dục, thể thao.	%		39,05-40,1	38,58 – 39,99
Chỉ tiêu về môi trường:					
31	Tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh	%	99,99	99,99	99,99
	Trong đó, tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch	%		77,5	77,5
32	Tỷ lệ hộ dân đô thị sử dụng nước sạch	%	75	86,1	86,5
33	Tỷ lệ chất thải rắn đô thị được thu gom, xử lý	%	99	97,8	99
34	Trồng mới cây xanh	Cây/năm	50.000 cây (10.000 cây/năm x 5 năm)	5.970	5.000
Chỉ tiêu quốc phòng – an ninh					
35	Tuyển quân đảm bảo đạt chỉ tiêu trên giao về số lượng và chất lượng	%	100	100	100
	Trong đó tỷ lệ đảng viên chính thức nhập ngũ	%	1	1,67	1
36	Các cửa ngõ giao thông liên huyện, tỉnh, giao lộ đường ĐH, ĐX được lắp đặt camera giám sát an ninh	%	100	90	100
37	Đầu tư xây dựng mới trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự xã, thị trấn theo Đề án đã được Quân khu và UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt	%	12/12 (100%)	0 (lũy kế 8/12)	12/12 (Trong đó Trụ sở QS Minh Hòa đã tách riêng. Huyện giao cho UBND xã Minh Hòa thực hiện sửa chữa để đảm bảo hoạt động)

38	Trụ sở Công an xã, thị trấn được xây dựng trụ sở riêng, không còn chung với trụ sở HĐND – UBND xã, thị trấn	%	12/12 (100%)	0 (lũy kế 9/12)	11/12 (Trong đó Trụ sở Công an xã Thanh Tuyên đã tách riêng. Huyện giao cho UBND xã Thanh Tuyên thực hiện sửa chữa để đảm bảo hoạt động; còn Trụ sở Công an Định Thành chưa tách riêng do cơ quan chuyên môn và địa phương chưa xác định được vị trí đất xây dựng)
Chỉ tiêu phát triển đô thị					
39	Xã đạt đô thị loại V	Xã	2 (Xã Thanh Tuyên, Long Hòa)	0	2 (Xã Thanh Tuyên, Long Hòa)
40	Tỷ lệ tuyến đường do xã quản lý được nhựa hóa, bê tông xi măng	%	40	43,73	43,73 (theo QĐ752)
41	Tỷ lệ tuyến đường xã, thị trấn được đặt tên đường	%	100	100	100